



UBND TỈNH GIA LAI
BAN CHỈ ĐẠO LIÊN NGÀNH
VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 10 /KH-BCĐ

Gia Lai, ngày 19 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân 2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Kế hoạch số 1941/KH-BCĐTU'ATTP ngày 23/12/2025 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm về việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân 2026; trên cơ sở đề nghị của Sở Y tế (cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh về an toàn thực phẩm) tại Công văn số 390/SYT-NVY ngày 16/01/2026, Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân 2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai (sau đây gọi tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) trong sản xuất, chế biến, kinh doanh và sử dụng thực phẩm; tăng cường kiểm soát, ngăn chặn kịp thời việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; bảo đảm thực phẩm tiêu thụ trên thị trường an toàn; phòng chống ngộ độc thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân 2026.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hạn chế tối đa các vụ ngộ độc thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân 2026.

- Tăng cường kiểm tra liên ngành từ tỉnh đến cấp xã; tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp tết và Lễ hội có yếu tố nguy cơ cao, các cơ sở, làng nghề chế biến thực phẩm.

- Huy động tối đa các kênh truyền thông phổ biến các quy định của pháp luật về ATTP cũng như các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm đến người dân.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Thời gian triển khai: Từ ngày Kế hoạch này được ban hành đến hết ngày 15/3/2026.

2. Phạm vi triển khai: Trên phạm vi toàn tỉnh.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Hoạt động truyền thông

- Phổ biến Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân 2026.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông về bảo đảm ATTP cho nhà quản lý, người sản xuất kinh doanh và người tiêu dùng về sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo pháp luật, quản lý ATTP tại nơi diễn ra Lễ hội; quản lý ATTP theo tình hình thực tế của từng địa phương; kịp thời công khai các trường hợp vi phạm quy định ATTP, biểu dương các tổ chức cá nhân, các địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn cho cộng đồng.

- Huy động mọi nguồn lực, mọi hình thức, phương tiện truyền thông thích hợp để phổ biến các quy định về ATTP, kiến thức về ATTP; huy động toàn xã hội tham gia phòng ngừa, đấu tranh với việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, kịp thời cảnh báo nguy cơ mất ATTP trong dịp trước, trong và sau tết, cũng như mùa Lễ hội Xuân 2026.

- *Nội dung tuyên truyền: theo Phụ lục 1 đính kèm Kế hoạch này.*

2. Hoạt động kiểm tra

Theo Phụ lục 2 đính kèm Kế hoạch này.

a) Cấp tỉnh:

- Giao Sở Y tế, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh về ATTP (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh), chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Quyết định kiểm tra liên ngành về ATTP trong dịp tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân 2026.

- Giao Phó Giám đốc Sở Y tế – Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh ký ban hành Quyết định kiểm tra liên ngành về ATTP trong dịp tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân 2026.

- Giao các Phó Giám đốc Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương là các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP có trách nhiệm chỉ đạo và giám sát các Đoàn kiểm tra do ngành mình chủ trì, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về hoạt động của các Đoàn kiểm tra và báo cáo kết quả đợt kiểm tra cho Trưởng Ban Chỉ đạo theo quy định.

b) Cấp xã:

- Ban hành Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân 2026 của địa phương **ngay sau khi Kế hoạch này được ban hành.**

- UBND cấp xã tổ chức kiểm tra về ATTP tại địa phương.

c) Đối tượng kiểm tra: Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết và các Lễ hội, như: thịt và các sản phẩm từ thịt, cá, chả cá, bún, bia,

rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm... Trong đó, các đoàn kiểm tra liên ngành cấp tỉnh tập trung kiểm tra những cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm là đầu mối lớn, các chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống...; các đoàn kiểm tra liên ngành cấp xã thực hiện kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm vừa và nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn quản lý theo phân cấp.

d) Thời gian tổ chức kiểm tra: Trước, trong, sau Tết và Lễ hội. Tùy theo tình hình thực tế của từng địa phương, các cơ quan, đơn vị, thực hiện trong thời gian **từ ngày Kế hoạch này được ban hành đến hết ngày 15/3/2026**.

e) Thực hiện xử lý vi phạm: Các đoàn kiểm tra, khi phát hiện vi phạm, phải xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật; tuyệt đối không để các sản phẩm thực phẩm không bảo đảm ATTP, không rõ nguồn gốc lưu thông trên thị trường; không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố không bảo đảm ATTP tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện các biện pháp khắc phục.

3. Đảm bảo công tác xử lý khi xảy ra ngộ độc thực phẩm: Sở Y tế chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh chuẩn bị sẵn sàng phương án, lực lượng thường trực, phương tiện, thuốc, vật tư, hóa chất để cấp cứu, điều trị, giảm thiểu ảnh hưởng sức khỏe khi có ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và các Trung tâm Y tế theo dõi, nắm bắt thông tin và kịp thời điều tra, báo cáo, xử lý khi xảy ra ngộ độc thực phẩm tại địa bàn.

4. Tổng kết, báo cáo: Kết thúc đợt triển khai, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Y tế (*qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh, số 424 Nguyễn Thái Học, phường Quy Nhơn Nam*) để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Trung ương, Bộ Y tế và các cơ quan liên quan. Thời gian báo cáo cụ thể:

- **Trước ngày 04/02/2026:** Báo cáo nhanh trước Tết theo Mẫu số 1 - Phụ lục 3 của Kế hoạch này.

- **Trước ngày 27/02/2026:** Báo cáo sau Tết theo Mẫu số 2 - Phụ lục 3 của Kế hoạch này.

- **Trước ngày 20/03/2026:** Báo cáo tổng hợp theo Mẫu số 2 - Phụ lục 3 của Kế hoạch này.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Cấp tỉnh: Sử dụng từ nguồn kinh phí đã được UBND tỉnh giao dự toán cho các Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan. Trường hợp cần thiết bổ sung kinh phí thực hiện Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị gửi dự toán kinh phí cho Sở Tài chính để tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Cấp xã: Sử dụng từ nguồn kinh phí địa phương cân đối, bố trí theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành để tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch của địa phương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ quan chủ trì triển khai Kế hoạch

a) Cấp tỉnh: Giao Sở Y tế (cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh) hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo mục tiêu, yêu cầu đề ra.

b) Cấp xã: UBND xã, phường, Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm cấp xã là cơ quan chủ trì triển khai Kế hoạch này, bảo đảm mục tiêu, yêu cầu đề ra.

2. Các cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Công an tỉnh, Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai, các đài truyền thanh cơ sở và các đơn vị liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao, có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế để tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo mục tiêu, yêu cầu đề ra.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các hội đoàn thể: Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động; tích cực phối hợp cùng với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh tổ chức triển khai Kế hoạch này; tổ chức giám sát việc tuyên truyền, thực thi pháp luật về ATTP; tham gia giám sát thực hiện cam kết bảo đảm về ATTP của tổ chức, cá nhân sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; tuyên truyền pháp luật về ATTP cho người dân tuyệt đối không sử dụng các loại thực phẩm không đảm bảo vệ sinh, các sản phẩm thực phẩm ô nhiễm, biến chất.

Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh: Trên cơ sở nội dung trọng tâm của Kế hoạch xây dựng chuyên đề về an toàn thực phẩm để triển khai trong tổ chức Hội của mình.

Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các xã, phường phối hợp tổ chức triển khai thực hiện. / Thm

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (báo cáo);
- Cục ATTP - Bộ Y tế;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai;
- Chi cục ATVSTP tỉnh;
- Các Thành viên BCD tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- CVP, PVPQT;
- Lưu: VT, BCD, V1, V6, V4.



TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Thị Thanh Lịch



Phụ lục 1

HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN BẢO ĐẢM ATTP TẾT NGUYÊN ĐÁN BÌNH NGỌ VÀ MÙA LỄ HỘI XUÂN 2026

(Kèm theo Kế hoạch số 10 /KH-BCĐ ngày 19 tháng 01 năm 2026
của Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh Gia Lai về an toàn thực phẩm)

I. MỤC TIÊU TRUYỀN THÔNG

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kiến thức về an toàn thực phẩm (ATTP), nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong bảo đảm an ninh, ATTP.
2. Tăng cường trách nhiệm của chính quyền các cấp, các đơn vị sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm để bảo đảm ATTP, phục vụ đời sống của nhân dân trong tết Nguyên đán và mùa Lễ hội Xuân 2026 để mọi người dân đều có quyền được sử dụng thực phẩm an toàn.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Đối với chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP tết Nguyên đán Bình Ngọ và mùa Lễ hội Xuân 2026.
- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý ATTP.
- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý ATTP tại địa phương, cơ sở.
- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn tỉnh, cả nước.
- Kịp thời **công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về ATTP**; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.
- Phổ biến, tuyên truyền kiến thức phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm và ngộ độc rượu trong tết Nguyên đán và mùa Lễ hội.
- Kịp thời khen thưởng, có chính sách thỏa đáng và biện pháp phù hợp để bảo vệ người tố giác hành vi vi phạm an ninh, ATTP.
- **Thiết lập và công bố số điện thoại Đường dây nóng** của tỉnh và của xã, phường về tiếp nhận và xử lý thông tin về an toàn thực phẩm.

2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.
- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, khuyến khích ứng dụng khoa học - công nghệ trong truy xuất nguồn gốc (mã

QR, blockchain, tem điện tử...), phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Tuyên truyền hướng dẫn các điều kiện bảo quản, kinh doanh các sản phẩm truyền thống, các sản phẩm bao gói sẵn.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu, Nghị định 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Vận động các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhà cung cấp, phân phối thực phẩm tự giác, gương mẫu thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP, thay đổi hành vi, thói quen, cách sống mất vệ sinh, góp phần bảo đảm an toàn thực phẩm ở tất cả các khâu, bảo vệ sức khỏe, bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm

Chọn lựa phương thức phù hợp từng nhóm đối tượng (đô thị, nông thôn, vùng sâu vùng xa, vùng DTTS; sinh viên, công nhân...)

- Hướng dẫn cách chọn mua thực phẩm an toàn; Cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn.

- Không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh không đảm bảo an toàn; Không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Khuyến khích, tuyên truyền người dân sử dụng các sản phẩm địa phương, bánh mứt, thực phẩm... nhằm tăng cường tiêu thụ quảng bá sản phẩm địa phương, góp phần phát triển ngành nghề truyền thống mang đậm nét văn hóa trong dịp tết cổ truyền của dân tộc.

- Không nên mua, tích trữ quá nhiều thực phẩm trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc, hỏng.

- Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm theo quy định.

- Phòng ngừa ngộ độc rượu trong dịp Tết và mùa Lễ hội.

III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

1. Kênh truyền thông đại chúng: Huy động Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai, hệ thống đài truyền thanh cơ sở, các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng, viết tin bài tuyên

truyền về ATTP; phổ biến kiến thức về ATTP trong dịp Tết, Lễ hội; phổ biến các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi các nội dung của Luật. Phát huy hệ thống đài truyền thanh cơ sở vào việc tập trung chuyển tải Thông điệp “*Bảo đảm an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026*”.

2. Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ nhân viên y tế, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận Tổ quốc, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế...) với các hình thức dễ tiếp thu, như: Hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện về ATTP...

Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh triển khai chuyên đề về an toàn thực phẩm cho Hội viên các cấp.

3. Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư, các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các hình thức truyền thông phù hợp.

4. Huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đảm bảo ATTP tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân 2026./.



Phụ lục 2

HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI KIỂM TRA LIÊN NGÀNH ATTP TRONG DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN BÌNH NGỌ VÀ MÙA LỄ HỘI XUÂN 2026

(Kèm theo Kế hoạch số 10 /KH-BCĐ ngày 19 tháng 01 năm 2026
của Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh Gia Lai về an toàn thực phẩm)

Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh Gia Lai về an toàn thực phẩm hướng dẫn chi tiết việc triển khai kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Bình Ngọ và mùa Lễ hội Xuân 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) trước, trong và sau tết Nguyên đán Bình Ngọ và mùa Lễ hội Xuân 2026, đặc biệt là các sản phẩm/nhóm sản phẩm sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như: thịt, cá và các sản phẩm từ thịt cá, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về ATTP, kiểm soát không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, nhất là ngộ độc tập thể, ngộ độc rượu do methanol.

- Đánh giá công tác quản lý nhà nước về ATTP của các cấp, các ngành theo Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/04/2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới, Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 11/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

- Đánh giá thực trạng việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể (gọi chung là cơ sở thực phẩm); đánh giá thực trạng chất lượng ATTP của một số nhóm mặt hàng thực phẩm có nguy cơ cao đang lưu thông trên thị trường, tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết và Lễ hội.

- Thông qua việc kiểm tra kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP tại cơ sở thực phẩm, công khai vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm hạn chế xảy ra ngộ độc thực phẩm, nhất là ngộ độc tập thể, ngộ độc rượu do methanol và các bệnh lây truyền qua thực phẩm, góp phần bảo vệ sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán và các Lễ hội diễn ra trước, trong và sau tết Nguyên đán như thịt, cá và các sản phẩm từ thịt, cá, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Chú trọng kiểm soát những đầu mối sản xuất, nhập khẩu,

chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ truyền thống, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm, cơ sở, làng nghề sản xuất nem, chả, tré, bún, bánh...; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Trong quá trình kiểm tra cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng liên quan từ tỉnh đến các xã, phường trong toàn tỉnh nhằm nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, đồng thời tránh chồng chéo hoặc bỏ sót cơ sở trong quá trình quản lý nhà nước về ATTP ở địa phương. Thông qua công tác kiểm tra kết hợp tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về ATTP, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong bảo đảm ATTP.

- Triển khai kiểm tra trước, trong, sau tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân 2026, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm.

- Xử lý nghiêm và xem xét mức xử lý cao mang tính răn đe, ngăn ngừa các tình trạng mất an toàn thực phẩm; công bố, công khai kịp thời các tổ chức cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; các sản phẩm an toàn để người dân biết, sử dụng và phòng ngừa với quan điểm sức khỏe người dân phải được đặt lên hàng đầu.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối tượng

- Đối tượng kiểm tra là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm trên địa bàn tỉnh, tập trung ưu tiên những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết và các Lễ hội như thịt, cá, chả, sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, phụ gia thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống...

- Đối với công tác quản lý nhà nước về ATTP: Đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh sẽ làm việc với một số Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP các xã, phường trên địa bàn tỉnh để nắm bắt tình hình công tác bảo đảm ATTP tại địa phương, việc triển khai các biện pháp quản lý ATTP và triển khai công tác kiểm tra ATTP sau khi tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

- Các đoàn kiểm tra liên ngành tuyến tỉnh: tập trung kiểm tra những cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm với số lượng lớn, các chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại, các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, làng nghề bún, chả, nem, các cơ sở thực phẩm có nguy cơ cao gây mất ATTP; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng.

- Các đoàn kiểm tra liên ngành cấp xã thực hiện kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm vừa và nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, các cơ sở có nguy cơ cao gây mất ATTP trên địa bàn quản lý theo phân cấp.

2. Nội dung

2.1. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm; chú trọng kiểm tra về điều kiện của cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm, kiểm nghiệm thực phẩm; điều kiện an toàn thực phẩm của cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; chất lượng, an toàn của sản phẩm thực phẩm; nguồn gốc, xuất xứ; đăng ký bản công bố/tự công bố sản phẩm; ghi nhãn; quảng cáo; lấy mẫu kiểm nghiệm...

2.2. Đối với Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tuyến xã

Các đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP tuyến tỉnh làm việc với các Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP tuyến xã được phân công theo kế hoạch về các nội dung sau:

- Việc kiện toàn và tổ chức hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP các xã, phường;
- Công tác chỉ đạo, xây dựng ban hành kế hoạch và triển khai công tác bảo đảm ATTP, kiểm tra ATTP trong dịp tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân 2026;
- Việc triển khai các quy định về bảo đảm ATTP tại địa phương.
- Công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm, công tác phối hợp trong phòng chống ngộ độc thực phẩm và chế độ thông tin, báo cáo theo quy định;
- Công tác thống kê cơ sở thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý;
- Công tác kiểm tra, giám sát ATTP;
- Công tác thông tin, truyền thông về bảo đảm ATTP.

III. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

Tiến hành kiểm tra trực tiếp, đột xuất, không thông báo trước tại cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thực phẩm. Các đoàn kiểm tra tuyến tỉnh tập trung kiểm tra những cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm với số lượng lớn; các chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại; các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể tập trung đông người; các cơ sở thực phẩm có nguy cơ cao gây mất ATTP. Tuyến xã tập trung kiểm tra các cơ sở thực phẩm có nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm theo phân cấp quản lý.

Trong quá trình kiểm tra chú trọng:

- Việc chấp hành các quy định về bảo đảm ATTP của cơ sở.
- Thu thập tài liệu liên quan.
- Kiểm tra thực tế cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Lấy mẫu để kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP (tập trung bánh, chả, nem, bún, thịt, hải sản tại các làng nghề truyền thống, chợ truyền thống).
- Lập biên bản kiểm tra, biên bản vi phạm hành chính (nếu có).
- Phân tích, đánh giá hồ sơ liên quan ATTP.
- Phân tích đánh giá kết quả kiểm nghiệm để hoàn thành báo cáo (nếu có).

- Công bố kết quả kiểm tra; công bố công khai các tổ chức, cá nhân, các sản phẩm vi phạm an toàn thực phẩm.

Kết thúc đợt kiểm tra, các địa phương, các Đoàn kiểm tra tiến hành nhận xét, đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thực phẩm và đề xuất các giải pháp tăng cường quản lý ATTP trên địa bàn tỉnh.

IV. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ xử lý vi phạm

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/06/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 88/2025/QH14 ngày 25/06/2025;

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

- Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử.

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi.

- Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành.

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

- Các Đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý nghiêm, theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo tính răn đe và ngăn ngừa vi phạm về ATTP, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, sức khỏe của người dân.

- Thực hiện thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về ATTP theo đúng quy định của pháp luật.

V. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tuyển tỉnh

1.1. Thành lập các Đoàn kiểm tra

Thành lập 03 Đoàn kiểm tra liên ngành, tiến hành kiểm tra tại một số xã, phường tập trung nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống có quy mô lớn, làng nghề nem chả bún, các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm, các chợ truyền thống và làm việc với một số Ban Chỉ đạo liên ngành tuyên xã về việc triển khai công tác bảo đảm ATTP trong dịp tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân 2026. Cụ thể như sau:

- Đoàn 1:

+ Trưởng đoàn: Trưởng phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường, Sở Công Thương.

+ Phó Trưởng Đoàn: Lãnh đạo phòng Quản lý chất lượng, Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

+ Thành viên: Công chức, viên chức thuộc Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở

Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Chi cục Quản lý thị trường tỉnh, Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh.

Mời đại diện Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai, đại diện Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tham gia cùng Đoàn kiểm tra.

+ Địa bàn kiểm tra: Kiểm tra đột xuất, không thông báo trước các cơ sở thực phẩm trên địa bàn các xã, phường sau: phường Quy Nhơn Nam, phường Bình Định, phường An Nhơn Đông, xã An Nhơn Tây, xã Vân Canh, xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Tây.

+ Làm việc với Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP và kiểm tra đột xuất một số cơ sở thực phẩm trên địa bàn xã, phường này.

- Đoàn 2:

+ Trưởng đoàn: Chi cục trưởng Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Sở Y tế.

+ Phó Trưởng Đoàn: Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường, Sở Công Thương.

+ Thành viên: Công chức, viên chức thuộc Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Chi cục Quản lý thị trường tỉnh, Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh.

Mời đại diện Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai, đại diện Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tham gia cùng Đoàn kiểm tra.

+ Địa bàn kiểm tra: Kiểm tra đột xuất, không thông báo trước các cơ sở thực phẩm trên địa bàn các xã, phường sau: phường Diên Hồng, phường Hội Phú, phường Pleiku, phường Thống Nhất, xã Biển Hồ, xã Chư Sê, xã Đak Đoa, xã Ia Dok, xã Chư Pưh.

+ Làm việc với Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP và kiểm tra đột xuất một số cơ sở thực phẩm trên địa bàn xã, phường này.

- Đoàn 3:

+ Trưởng đoàn: Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

+ Phó Trưởng Đoàn: Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Sở Y tế.

+ Thành viên: Công chức, viên chức thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Chi cục Quản lý thị trường tỉnh, Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh.

Mời đại diện Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai, đại diện Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tham gia cùng Đoàn kiểm tra.

+ Địa bàn kiểm tra: Kiểm tra đột xuất, không thông báo trước các cơ sở thực phẩm trên địa bàn các xã, phường sau: xã Phù Cát, xã Đề Gi, xã Bình Dương, xã An Lương, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Bắc, xã Hoài Ân.

+ Làm việc với Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP và kiểm tra đột xuất một số cơ sở thực phẩm trên địa bàn xã, phường này.

1.2. Kinh phí và phương tiện phục vụ kiểm tra

- Tiền phụ cấp lưu trú và tiền thuê phòng ngủ (nếu có), cho các thành viên do cơ quan cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra chi trả theo quy định hiện hành của pháp luật.

- Đơn vị chủ trì (làm Trưởng Đoàn kiểm tra) chịu trách nhiệm bố trí xe ô tô phục vụ đoàn kiểm tra, chi trả tiền thuê xe, xăng xe theo quy định hiện hành của pháp luật.

- Kinh phí cho việc mua mẫu và kiểm nghiệm mẫu: Tiền mua test nhanh, tiền mua mẫu và kiểm nghiệm mẫu tại labo phục vụ Đoàn kiểm tra do cơ quan chủ trì (làm Trưởng Đoàn kiểm tra) chi trả theo quy định hiện hành của pháp luật.

- Việc thực hiện lấy mẫu và gửi mẫu kiểm nghiệm (nếu có) do viên chức Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Sở Y tế thực hiện.

1.3. Tiến độ thực hiện

- Trước ngày **19/01/2026**: Hoàn thành công tác chuẩn bị trước kiểm tra, xây dựng kế hoạch kiểm tra, tổ chức lực lượng, thành lập Đoàn kiểm tra.

- Ngày **23/01/2026**: Đoàn kiểm tra tiến hành công tác chuẩn bị theo các nội dung: Họp Đoàn kiểm tra để phổ biến và thống nhất chương trình nội dung kiểm tra. Đoàn kiểm tra do cơ quan nào chủ trì (làm Trưởng Đoàn kiểm tra) chịu trách nhiệm chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho hoạt động kiểm tra: Biên bản kiểm tra; Biên bản xử phạt vi phạm hành chính; Biên bản lấy mẫu thực phẩm để kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm... cho Đoàn kiểm tra.

- Từ ngày **26/01/2026 đến ngày 04/02/2026**: Tiến hành kiểm tra tại cơ sở và các Ban Chỉ đạo các xã, phường theo các nội dung đã nêu. (có lịch kiểm tra kèm theo).

- Từ ngày **04/02/2026 đến ngày 06/02/2026**: Tổng hợp kết quả kiểm tra, báo cáo nhanh kết quả kiểm tra cho UBND tỉnh và Bộ Y tế.

2. Tại các xã, phường

Căn cứ kế hoạch này, Ban Chỉ đạo tỉnh yêu cầu UBND các xã, phường triển khai các nội dung sau:

- Xây dựng kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP trong dịp tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân 2026; tổ chức các Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra việc chấp hành quy định về bảo đảm ATTP tại cơ sở thực phẩm theo phân cấp quản lý vào các thời gian trước, trong và sau tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân 2026 tùy theo điều kiện đặc thù của từng địa phương; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với cơ sở có hành vi vi phạm các quy định về ATTP.

- Phối hợp với các Đoàn kiểm tra liên ngành của tỉnh tiến hành kiểm tra tại các cơ sở thực phẩm khi Đoàn kiểm tra tại địa phương. Đề xuất việc kiểm tra đối với các cơ sở thực phẩm trên địa bàn quản lý.

- Kết thúc đợt kiểm tra, đề nghị các địa phương tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả kiểm tra theo mẫu (*tại phụ lục 3 Kế hoạch này*) về Sở Y tế, cơ quan thường trực BCD tỉnh (*thông qua: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm*) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Cục An toàn thực phẩm, Bộ Y tế (*Thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương*), thời gian báo cáo như sau:

+ Báo cáo nhanh kết quả kiểm tra dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 thực hiện theo **Mẫu 1** trước ngày **04/02/2026**.

+ Báo cáo sau Tết kết quả đợt kiểm tra Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 thực hiện theo **Mẫu 2** trước ngày **27/02/2026**.

+ Báo cáo tổng hợp kết quả đợt kiểm tra mùa Lễ hội Xuân năm 2026 thực hiện theo **Mẫu 2** trước ngày **20/3/2026**.

Trên đây là hướng dẫn triển khai kiểm tra liên ngành trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân 2026, Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh đề nghị các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai công tác kiểm tra trên địa bàn quản lý/địa bàn được phân công, báo cáo kết quả về Sở Y tế (*Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm*) theo đúng thời gian quy định để tổng hợp, báo cáo./.



LỊCH KIỂM TRA LIÊN NGÀNH TRONG DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN BÌNH NGỌ NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BCĐ ngày tháng năm
của Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh Gia Lai về an toàn thực phẩm)

Ngày	Từ ngày 26/01/2026 đến ngày 04/02/2026	05/02/2026
Đoàn 1	Phường Quy Nhơn Nam, phường Bình Định, phường An Nhơn Đông, xã An Nhơn Tây, xã Vân Canh, xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Tây	Hợp đoàn
Đoàn 2	Phường Diên Hồng, phường Hội Phú, phường Pleiku, phường Thống Nhất, xã Biển Hồ, xã Chư Sê, xã Đak Đoa, xã Ia Đơk, xã Chư Puh	Hợp đoàn
Đoàn 3	Xã Phù Cát, xã Đề Gi, xã Bình Dương, xã An Lương, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Bắc, xã Hoài Ân	Hợp đoàn

Phụ lục 3
BIỂU MẪU BÁO CÁO

(Kèm theo Kế hoạch số/KH-BCĐ ngày tháng năm
của Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh Gia Lai về an toàn thực phẩm)

Mẫu 1 - Báo cáo nhanh

.....(tên cơ quan chủ quản) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(tên cơ quan báo cáo) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../BC - ...(chữ viết tắt tên CQ báo cáo) Ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO
Kết quả kiểm tra trong dịp tết Nguyên đán Bính Ngọ
và Lễ hội Xuân 2026

Kính gửi:.....

I. Công tác chỉ đạo (nêu cụ thể)

II. Kết quả kiểm tra tại cơ sở thực phẩm (không bao gồm các cơ sở do đoàn liên ngành Tỉnh thực hiện và báo cáo)

1. Việc tổ chức các đoàn kiểm tra

Tổng số đoàn kiểm tra:

Trong đó:

1.1. Số đoàn kiểm tra tuyến tỉnh:

1.2. Số đoàn kiểm tra tuyến xã:

2. Kết quả kiểm tra:

Bảng 1: Kết quả kiểm tra

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số cơ sở được kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1					
2					
3					
4	Tổng số				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

Số lượng: đoàn

Số cơ sở được kiểm tra:

Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	SX thực phẩm (gồm vừa SX và vừa KD)	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	KD thức ăn đường phố	Cộng
1	Tổng số cơ sở					
2	Cơ sở được kiểm tra					
	Đạt (số cơ sở/%)					
	Vi phạm (số cơ sở/%)					
3	Xử lý vi phạm					
3.1	Phạt tiền:					
	- Số cơ sở:					
	- Tiền phạt (đồng):					
3.2	Xử phạt bổ sung:					
	- Tước quyền sử dụng GCN					
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	+ Tước giấy tiếp nhận đăng ký công bố sản phẩm					
	+ Tước giấy xác nhận nội dung Quảng cáo					
	- Đình chỉ hoạt động;					
	- Tịch thu tang vật...					
3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng):					
	- Buộc thu hồi					
	- Buộc tiêu hủy					
	- Khác (ghi rõ):.....					
4	Xử lý khác					
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	Chuyển cơ quan điều tra					

Bảng 3: Kết quả kiểm nghiệm mẫu

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh			
2	Xét nghiệm tại labo			
	Cộng			

III. Nhận xét, đánh giá chung

Đánh giá thuận lợi, khó khăn và phân tích đánh giá kết quả thực hiện trong dịp tết Nguyên đán năm 2026 so với tết Nguyên đán năm 2025.

IV. Đề xuất, kiến nghị (ghi cụ thể)

Nơi nhận:

-.....

- Lưu, VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu 2 - Báo cáo chung

.....(tên cơ quan chủ quản)
(tên cơ quan báo cáo)
 Số:...../BC - ...(chữ viết tắt tên CQ báo
 cáo)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO

**Triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm
 tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân năm 2026**

Kính gửi:

I. Công tác chỉ đạo

Xây dựng Kế hoạch và công văn chỉ đạo triển khai Kế hoạch tới các đơn vị
 trực thuộc (nêu cụ thể).

II. Các hoạt động triển khai**1. Các hoạt động truyền thông được triển khai**

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự
1	Họp cộng tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh: tỉnh		
	Phát thanh: huyện		
	Phát thanh: xã/phường		
	Phát thanh: thôn/ bản		
6	Truyền hình: tỉnh		
7	Báo viết: tỉnh		
	Báo viết: huyện		
	Bản tin: xã/phường		
8	Sản phẩm truyền thông:		
	- Băng rôn, khẩu hiệu		

	- Tranh áp - phích		
	- Tờ gấp		
	- Bảng, đĩa hình		
	- Bảng, đĩa âm		
	- Khác		
9	Hoạt động khác: hội thi, hội thảo tuyên truyền ATTP ...		

2. Hoạt động kiểm tra: (theo Mẫu 1)

III. Tình hình ngộ độc thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Bính Ngọ (từ 16/02/2026 - 25/02/2026) và Lễ hội Xuân (từ 26/02/2026 - 25/3/2026)

TT	Chỉ số	Năm 2026 (Từ..... đến.....)	Số cùng kỳ năm 2025	So sánh
1	Số vụ (vụ)			
2	Số mắc (ca)			
3	Số chết (người)			
4	Số đi viện (ca)			
5	Nguyên nhân (cụ thể)			

Đánh giá: So sánh với tình hình ngộ độc thực phẩm cùng kỳ năm trước; nêu nguyên nhân chủ yếu, giải pháp khắc phục.

IV. Đánh giá chung

1. Ưu điểm:

.....

.....

2. Hạn chế, tồn tại:

.....

.....

3. Kiến nghị:

.....

.....

Nơi nhận:

-.....

- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)